



PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 1

Chủ điểm Thế giới trong mắt em · Bài 5–8 (tr. 134–143)



Tuần 32

Họ và tên:

Lớp:



Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn rồi khoanh vào ý đúng

Khu vườn buổi sáng

Sáng sớm, Châu ra vườn. Mấy khóm hoa hồng vừa nở, thơm ngát. Trên cành bưởi, chim chích choè hót líu lo. Bướm vàng bay rập rờn quanh luống cải. Giọt sương long lanh trên lá. Châu hít một hơi thật sâu. Châu thấy khu vườn như đang chào mình.

- Hoa hồng trong vườn thế nào?
☐ A thơm ngát ☐ B héo úa ☐ C chưa nở
- Chim chích choè hót ở đâu?
☐ A trên mái nhà ☐ B trên cành bưởi ☐ C dưới gốc cây
- Bướm vàng bay quanh đâu?
☐ A ao cá ☐ B khóm tre ☐ C luống cải
- Khu vườn buổi sáng thế nào?
☐ A vắng lặng, buồn ☐ B tươi đẹp, rộn ràng ☐ C khô héo, im ắng

Bài 2: Chính tả: điền ong hoặc ông; anh hoặc ênh (kèm dấu)

dòng s

cái v

b..... hoa

cầu v

bức tr

bập b

l..... đèn

màu x

Bài 3: Nhìn hình, điền vần: ao · ăng · im · ưa



ch



s



tr



ng

Bài 4: Luyện từ và câu: em biết điều đó nhờ đâu? Khoanh vào ý đúng

- tiếng chim hót líu lo
☐ A nhìn thấy ☐ B nghe thấy ☐ C ngửi thấy
- hương hoa hồng thơm ngát
☐ A nhìn thấy ☐ B nghe thấy ☐ C ngửi thấy
- giọt sương long lanh
☐ A nhìn thấy ☐ B nghe thấy ☐ C ngửi thấy
- tiếng ve kêu ran
☐ A nhìn thấy ☐ B nghe thấy ☐ C ngửi thấy

Bài 5: Vần: khoanh vào tiếng có vần uyên, uôm, ươm

- Tiếng có vần uyên:
☐ A thuyền ☐ B thuần ☐ C thiên
- Tiếng có vần uôm:
☐ A buồn ☐ B buồm ☐ C bướm
- Tiếng có vần ươm:
☐ A buồm ☐ B bước ☐ C bướm

Bài 6: Viết: viết 1–2 câu về cảnh vật quanh em

Viết 1–2 câu về cảnh vật xung quanh nhà em.

Quanh nhà em có gì? Em nhìn thấy, nghe thấy gì?

.....

.....

.....



ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 1

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 32

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn rồi khoanh vào ý đúng

1. **A** (thơm ngát)
2. **B** (trên cành bưởi)
3. **C** (luống cải)
4. **B** (tươi đẹp, rộn ràng)

Bài 2: Chính tả: điền ong hoặc ông; anh hoặc ênh (kèm dấu)

dòng **sông** cái **võng** **bông** hoa cầu **vồng** bức **tranh** bập **bênh** **lênh** đênh màu **xanh**

Bài 3: Nhìn hình, điền vần: ao · ăng · im · ưa

 - **chim**  - **sao**  - **trăng**  - **ngựa**

Bài 4: Luyện từ và câu: em biết điều đó nhờ đâu? Khoanh vào ý đúng

1. **B** (nghe thấy) 2. **C** (ngửi thấy) 3. **A** (nhìn thấy) 4. **B** (nghe thấy)

Bài 5: Vần: khoanh vào tiếng có vần uyên, uôm, ươm

1. **A** (thuyền) 2. **B** (buồm) 3. **C** (bướm)

Bài 6: Viết: viết 1–2 câu về cảnh vật quanh em

Gợi ý: Trước nhà em có một cây bàng to. Sáng sáng, em nghe chim sẻ hót trên cành.

onthi.app/phieu-bai-tap – in miễn phí cả 35 tuần, có đáp án

🌟 Ôn Thi · học như chơi, lớp 1–5